


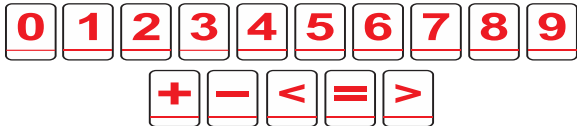















Hải Dương, ngày 08 tháng 03 năm 2024

Kính gửi: Các trường Tiểu học, trường Tiểu học và THCS

Căn cứ vào Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1,2,3,4,5.

Để phục vụ năm học 2024-2025, Công ty cổ phần dịch vụ giáo dục Hoàng Ngân xin trân trọng giới thiệu tới Quý Trường “Bộ đồ dùng Toán và Tiếng Việt lớp 1”, “Bộ đồ dùng học Toán lớp 2”, “Bộ đồ dùng học Toán lớp 3”, “Bộ thực hành Toán lớp 4”, “Bộ thực hành Toán lớp 5”, “Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật lớp 4&5”, “Bộ mạch điện lắp ghép kỹ thuật lớp 4&5” được sản xuất theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 như sau:

1/ Danh mục chi tiết trong Bộ đồ dùng Toán và Tiếng việt lớp 1

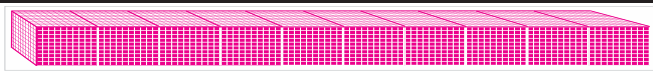







STT	TÊN CHI TIẾT	SỐ LƯỢNG	HÌNH ẢNH
1	Bộ chữ cái (in 2 mặt, 2 màu khác nhau)	1	
2	Bộ số từ 0 đến 9 mỗi số 4 thẻ, các dấu +, -, x, :, >, =, <, cm, mỗi loại 2 thẻ	1	
3	Hình tam giác đều	6	
4	Hình tam giác vuông cân	4	
5	Hình tam giác vuông	2	
6	Hình tròn	8	
7	Hình chữ nhật	2	
8	Hình vuông	10	
9	Mặt đồng hồ	1	
10	Bộ que tính đơn	20	
11	Bộ que tính chục	10	
12	Bảng trăm khối lập phương	10	
13	Bảng cài	1	
14	Thước dài 20 cm	1	
15	Bộ hình khối	1	
16	Hộp đựng chi tiết	1	
17	Hướng dẫn sử dụng	1	

2/ Danh mục chi tiết trong Bộ đồ dùng học Toán lớp 2







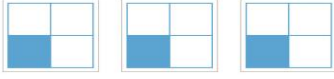
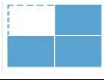








STT	TÊN CHI TIẾT	SỐ LƯỢNG	HÌNH ẢNH
1	Bộ số từ 0 đến 9 mỗi số 4 thẻ, các dấu +, -, x, :, >, =, <, cm, mỗi loại 2 thẻ	1	
2	Hình tam giác đều	6	
3	Hình tam giác vuông cân	4	
4	Hình tam giác vuông	2	
5	Hình tròn	8	
6	Hình chữ nhật	2	
7	Hình vuông	10	
8	Hình tứ giác	4	
9	Mặt đồng hồ	1	
10	Bộ que tính đơn	20	
11	Bộ thẻ thanh chục khối lập phương	10	
12	Bộ thẻ một nghìn khối lập phương	10	
13	Bảng trăm khối lập phương	10	
14	Bộ domino 2 chấm tròn và 5 chấm tròn mỗi loại 10 thẻ	1	
15	Bảng cài	1	
16	Thước dài 20 cm	1	
17	Bộ hình khối	1	
18	Hộp đựng chi tiết	1	
19	Hướng dẫn sử dụng	1	

3/ Danh mục chi tiết trong Bộ đồ dùng học Toán lớp 3







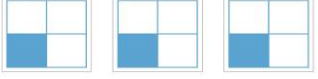









STT	TÊN CHI TIẾT	SỐ LƯỢNG	HÌNH ẢNH
1	Bộ số từ 0 đến 9 mỗi số 4 thẻ, các dấu +, -, x, :, >, =, <, cm, mỗi loại 2 thẻ	1	
2	Hình tam giác đều	6	
3	Hình tam giác vuông cân	4	
4	Hình tam giác vuông	2	
5	Hình tròn	8	
6	Hình chữ nhật	2	
7	Hình vuông	10	
8	Hình tứ giác	4	
9	Mặt đồng hồ	1	
10	Bộ que tính đơn	20	

11	Bộ thanh mười nghìn khối lập phương	10	
12	Bộ domino từ 2 chấm tròn đến 9 chấm tròn mỗi loại 10 thẻ	1	
13	Bảng cài	1	
14	Thẻ một trăm nghìn		
15	Thước dài 20 cm	1	
16	Bộ hình khối	1	
17	Hộp đựng chi tiết	1	
18	Hướng dẫn sử dụng	1	

4/ Danh mục chi tiết trong Bộ thực hành Toán lớp 4

STT	TÊN CHI TIẾT	SỐ LƯỢNG	HÌNH ẢNH
I	Bộ thiết bị dạy thực hành phân số		
1	Hình tròn 1/4	5	
2	Hình tròn 1/4 nét đứt	1	
3	Hình tròn 1/2	2	
4	Hình tròn toàn phần	1	
5	Hình tròn 5/6	1	
6	Hình tròn động	1	
7	Hình vuông 1/4	3	
8	Hình vuông 3/4 nét đứt	1	
II	Bộ thiết bị dạy hình phẳng		
1	Hình tam giác vuông	3	
2	Tam giác cân	2	
3	Hình thoi (có đường chéo 60mm và 80mm)	1	
4	Hình bình hành (có cạnh dài 80mm, cao 50mm)	1	
III	Bộ thiết bị dạy số và so sánh số		
1	Thanh 10.000 (gồm 10 thẻ 1.000 chồng khít lên nhau) thiết kế 3D	10	
2	Thẻ ghi số 100.000 (hình chữ nhật)	1	
IV	Hướng dẫn sử dụng	1	
V	Hộp nhựa đựng chi tiết	1	

5/ Danh mục chi tiết trong Bộ thực hành Toán lớp 5

STT	TÊN CHI TIẾT	SỐ LƯỢNG	HÌNH ẢNH
I	Bộ thiết bị dạy thực hành phân số		
1	Hình tròn 1/4	5	
2	Hình tròn 1/4 nét đứt	1	
3	Hình tròn 1/2	2	
4	Hình tròn toàn phần	1	
5	Hình tròn 5/6	1	
6	Hình tròn động	1	
7	Hình vuông 1/4	3	
8	Hình vuông 3/4 nét đứt	1	
II	Bộ thiết bị dạy hình phẳng		
1	Hình tam giác vuông	3	
2	Tam giác cân	2	
3	Hình thoi (có đường chéo 60mm và 80mm)	1	
4	Hình bình hành (có cạnh dài 80mm, cao 50mm)	1	
5	Hình tròn cách đo đường kính	1	
6	Hình tròn cách đo bán kính	1	
III	Hướng dẫn sử dụng		
IV	Hộp nhựa đựng chi tiết		

* Giới thiệu về Bộ thực hành Toán lớp 5

- Học về phân số và hỗn số

+ Học sinh ôn lại về phân số, biết phân số có tử số, mẫu số, biết đọc, viết phân số.

+ Cho $\frac{a}{b} \Rightarrow \frac{\text{Tử số}}{\text{Mẫu số}}$ (phân số là các phần bằng nhau được chỉ ra: trong đó a, b là các số tự nhiên, mẫu số là số tự nhiên $\neq 0$).

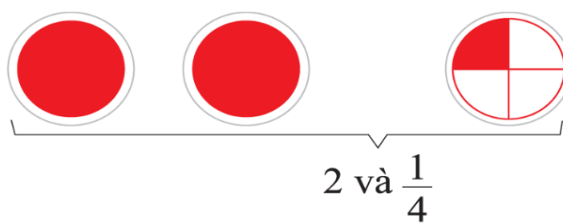
Lồng hình ảnh thẻ hình tròn, hình vuông $\frac{1}{4}$ (mẫu số là 4 cho biết hình vuông được chia thành 4 phần bằng nhau, tử số là 1 cho biết có 1 phần được tô màu).

+ Học sinh thực hành về hỗn số:

2 và $\frac{1}{4}$ viết thành $2\frac{1}{4}$

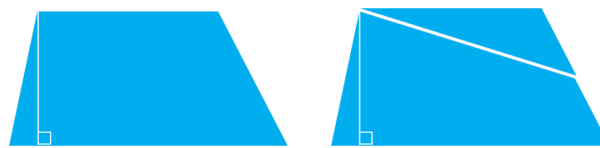
$2\frac{1}{4}$ gọi là hỗn số đọc là hai và một phần tư

(Trong đó 2 là phần nguyên, $\frac{1}{4}$ là phần phân số).



- Học về hình phẳng và phép tính

+ Nhận biết cơ bản về mô hình các hình học phẳng mới: hình thang, hình tam giác có chiều cao (đưa ảnh hình tam giác chia thành 2 hình tam giác, hình thang chia thành hình thang thường và hình tam giác).


























+ Học về hình tròn cách đo đường kính và bán kính để tính chu vi và diện tích hình tròn (đưa mô hình biểu diễn hình tròn có đường kính và hình tròn có bán kính vào).














6/ Danh mục chi tiết trong Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật lớp 4&5

STT	TÊN CHI TIẾT	SỐ LƯỢNG	HÌNH ẢNH
1	Tấm lớn	1	
2	Tấm nhỏ	1	
3	Tấm 25 lỗ	2	
4	Tấm cửa	2	
5	Tấm sau Cabin	2	
6	Tấm mặt Cabin	1	
7	Tấm chữ L	1	
8	Tấm 3 lỗ	1	
9	Tấm 2 lỗ	1	
10	Thanh thẳng 11 lỗ	6	
11	Thanh thẳng 9 lỗ	4	
12	Thanh thẳng 7 lỗ	4	
13	Thanh thẳng 6 lỗ	2	
14	Thanh thẳng 5 lỗ	4	
15	Thanh thẳng 3 lỗ	2	
16	Thanh thẳng 2 lỗ	2	
17	Thanh móc	1	
18	Thanh chữ U dài	10	

19	Thanh chữ U ngắn	6	
20	Thanh chữ L dài	2	
21	Thanh chữ L ngắn	4	
22	Bánh xe	7	
23	Bánh đai	5	
24	Trục thẳng dài 110	2	
25	Trục thẳng ngắn 80	2	
26	Trục thẳng ngắn 60	1	
27	Trục quay	1	
28	Dây sợi	1	
29	Đai truyền	2	
30	Vít dài	4	
31	Vít nhỏ	14	
32	Vít ngắn	34	
33	Đai ốc	44	
34	Vòng hãm	20	
35	Tua vít	1	
36	Cờ lê	1	
37	Tấm tam giác	6	
38	Hộp vít	1	
39	Băng tải	1	
40	Hướng dẫn sử dụng	1	
41	Hộp nhựa đựng chi tiết	1	

7/ Danh mục Bộ mạch điện lắp ghép kỹ thuật lớp 4&5

STT	TÊN CHI TIẾT	SỐ LƯỢNG	HÌNH ẢNH
1	Mô tơ động cơ điện	1	
2	Máy phát điện	1	
3	Cánh quạt	2	
4	Đai giữ động cơ	2	
5	Tấm pin mặt trời	1	

6	Pin AA	3	
7	Puly	2	
8	Đèn pin	1	
9	Hộp điều khiển	1	
10	Hướng dẫn sử dụng	1	
11	Hộp nhựa đựng chi tiết	1	

8/ Giá Bộ đồ dùng

- Giá Bộ đồ dùng học Toán và Tiếng Việt lớp 1 (có bảng trăm khối lập phương): **160.000 đ/bộ**
- Giá Bộ đồ dùng học Toán và Tiếng Việt lớp 1 (không có bảng trăm khối lập phương): **140.000 đ/bộ**
- Giá Bộ đồ dùng học toán lớp 2 (có bộ thẻ nghìn khối lập phương): **170.000 đ/bộ**
- Giá Bộ đồ dùng học toán lớp 2 (không có bộ thẻ nghìn khối lập phương): **140.000 đ/bộ**
- Giá Bộ đồ dùng học toán lớp 3: **140.000 đ/bộ**
- Giá Bộ thực hành Toán lớp 4: **50.000 đ/bộ**
- Giá Bộ thực hành Toán lớp 5: **50.000 đ/bộ**
- Giá Bộ hình khối dùng cho lớp 1,2,3: **60.000 đ/bộ**
- Giá Bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật lớp 4&5: **98.000 đ/bộ**
- Giá Bộ mạch điện lắp ghép kỹ thuật lớp 4&5: **155.000 đ/bộ**

9/ Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ: Công ty cổ phần dịch vụ giáo dục Hoàng Ngân

Địa chỉ: Khu dân cư và dịch vụ công nghiệp phường Ái Quốc – TP. Hải Dương

Điện thoại: 0823.462.462 - Website: hoangngan.edu.vn

Rất mong nhận được sự quan tâm, ủng hộ của Quý Trường.

Trân trọng./.

